



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;

Căn cứ các báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán và soát xét

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động, kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng năm 2020, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát năm 2021 như sau:

**PHẦN I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**

**I. Tình hình nhân sự Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên được bầu từ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

1. Bà Đào Thị Thu Hà - Trưởng Ban
2. Bà Đào Thị Phương Lan - Thành viên
3. Bà Nguyễn Thị Hằng - Thành viên

**II. Các hoạt động chủ yếu của Ban Kiểm soát năm 2020**

- Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã tiến hành 05 cuộc họp với các nội dung chính: thống nhất kế hoạch hoạt động năm 2020; lập chương trình, nội dung cụ thể cho các đợt kiểm tra, đánh giá; thẩm định báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán; thảo luận, thống nhất nội dung kết quả các đợt kiểm tra, đánh giá các hoạt động của Công ty, hoàn thiện Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020; thảo luận, thống nhất kế hoạch hoạt động năm 2021; nêu các khuyến nghị cần thiết đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành.

- Thẩm tra báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

- Tham gia góp ý về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty đối với HĐQT, Ban Điều hành và các đơn vị trực thuộc, góp phần tăng cường hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro.

- Thường xuyên giám sát việc tuân thủ Quy chế, quy định nội bộ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành của HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản trị và điều hành.

### **III. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên Ban Kiểm soát**

- Các thành viên Ban Kiểm soát đã hoạt động tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế Ban Kiểm soát Công ty.

- Từng thành viên đã hoàn thành nhiệm vụ giám sát, kiểm tra, đánh giá các nội dung công việc theo phân công một cách nghiêm túc, trung thực. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên BKS thường xuyên trao đổi, hỗ trợ các thành viên còn lại để thực hiện công việc đạt kết quả khách quan, hiệu quả.

- Trong năm, Ban Kiểm soát không nhận được yêu cầu kiểm tra bất thường của cổ đông.

- Thông qua quá trình kiểm tra, rà soát, Ban Kiểm soát đã có một số kiến nghị với Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Điều hành Công ty về việc điều chỉnh một số nội quy, quy định cho phù hợp với sự thay đổi của quy định pháp luật, tình hình hoạt động thực tiễn của Công ty trong các lĩnh vực như công tác tiền lương, công tác thu hồi tiền bồi thường, công tác đầu tư, công tác thoái vốn, việc thực hiện phân cấp trong Công ty và yêu cầu Ban Điều hành tăng cường kiểm soát chặt chẽ qui trình thực hiện các quy chế, nội quy đã ban hành. Hầu hết các kiến nghị của Ban Kiểm soát đã được HĐQT, Ban Điều hành tiếp thu, điều chỉnh kịp thời trong năm 2020.

### **IV. Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020**

- Đối với Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: hưởng lương theo chế độ của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

- Đối với các kiểm soát viên không chuyên trách: hưởng thù lao theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2020 đã thông qua

- Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát: Tuân thủ theo quy định và quy chế chi tiêu nội bộ của Cảng Hải Phòng.

## **PHẦN 2. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2020**

### **I. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị**

- Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức 05 cuộc họp để bàn về việc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, công tác tổ chức nhân sự và công tác đổi mới

doanh nghiệp nhằm thực hiện kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao và chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện các Nghị quyết theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp. Tại các cuộc họp HĐQT cũng như trao đổi qua thư điện tử, các thành viên đã góp ý kiến xây dựng hoặc phản biện về các vấn đề thuộc phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm của HĐQT nhằm đưa ra những định hướng, chủ trương đúng đắn, phù hợp với tình hình phát triển chung của Công ty.

- Trên cơ sở nội dung các cuộc họp và thông qua việc xin ý kiến bằng văn bản, HĐQT đã ban hành 124 nghị quyết và **66 quyết định**. Các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT được ban hành đều đúng thẩm quyền, phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

- HĐQT thường xuyên chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các nghị quyết và các công việc HĐQT giao cho Ban Điều hành triển khai; giám sát chặt chẽ việc triển khai các dự án đầu tư; chỉ đạo Tổng Giám đốc đưa ra các giải pháp để tăng cường năng lực cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu của khách hàng một cách tốt nhất để duy trì và mở rộng thị phần, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, khắc phục khó khăn nhằm đạt các mục tiêu đề ra.

- Việc thực hiện công bố thông tin được HĐQT chỉ đạo thực hiện tuân thủ quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

## **II. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Điều hành**

Trong năm 2020, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, khắc phục khó khăn về số lượng nhân sự Ban Điều hành trong những tháng đầu năm (Chỉ gồm 01 Quyền tổng giám đốc/ Tổng giám đốc từ tháng 02/2020- tháng 07/2020), Ban Điều hành đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng quản trị để đạt mục tiêu do ĐHCĐ giao, cụ thể:

- Triển khai kiện toàn công tác cán bộ (bổ nhiệm các chức danh Phó tổng Giám đốc từ 01/8/2020), các tổ chức, hội đồng, tổ công tác của Công ty.

- Trong năm Ban điều hành đã rà soát việc sửa đổi, xây dựng nhiều quy định nội bộ; ban hành hoặc trình HĐQT ban hành các quy chế, nội quy phục vụ công tác quản trị, điều hành, khai thác theo hướng minh bạch và hiệu quả hơn như: quy định về trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp bồi thường tổn thất hàng hóa, phương tiện, thiết bị, cầu bến kho bãi; quy chế chi tiêu nội bộ; quy định luân chuyển chứng từ thanh toán; quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo; quy trình nghiệp vụ phần mềm đăng ký dịch vụ và thanh toán trực tiếp đối với các trường hợp không sử dụng chứng từ điệ tử eDO và eBooking tại chi nhánh Cảng Tân Vũ;...

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị, mở rộng các dịch vụ hỗ trợ kết nối với dịch vụ xếp dỡ nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu khách hàng; tăng cường trao đổi thông tin, tiếp nhận và xử lý kịp thời các phản hồi của khách hàng.

- Thực hiện tốt công tác thu hồi công nợ.

- Kịp thời sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện thiết bị, đảm bảo an toàn và đáp ứng cho yêu cầu khai thác.

- Tăng cường giám sát thực hiện nội quy an toàn lao động, quy trình xếp dỡ, đảm bảo vừa giữ vững ổn định tình hình chính trị, an toàn trong Cảng, vừa đảm bảo năng suất lao động, ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Thực hiện các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn toàn Cảng.

- Tuy nhiên, tiến độ thực hiện công tác thoái vốn của Cảng Hải Phòng tại các doanh nghiệp hoạt động không hiệu quả kéo dài, các doanh nghiệp ngoài ngành nghề kinh doanh chính, tỷ lệ vốn góp nhỏ chưa đạt yêu cầu đề ra.

### **III. Việc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban Điều hành với Ban Kiểm soát**

- Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Điều hành trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. HĐQT và Ban Điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty, được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp khác.

- Hầu hết các ý kiến đóng góp kịp thời của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành Công ty đều được ghi nhận và được điều chỉnh ngay trong năm trong quá trình ra các nghị quyết, quyết định và triển khai thực hiện.

- Sự phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT, BKS và Ban Điều hành góp phần tăng cường hiệu quả kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro trong Công ty.

## **PHẦN 3. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2020**

### **I. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2020**

#### **I.1. Nhận xét chung về Báo cáo tài chính**

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã được lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

- Các báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2020 đã được lập trên cơ sở lựa chọn chính sách kế toán thích hợp, phản ánh đầy đủ, trung thực, phù hợp với tính hình sản xuất kinh doanh của Công ty và tuân thủ các quy định, các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam.

- Ý kiến của kiểm toán viên: Ngoại trừ các yếu tố ảnh hưởng liên quan đến tài sản cố định câu 4 và câu 5 và gói thiết bị đang chờ các quyết định phê duyệt chính thức của Bộ tài chính nêu tại báo cáo kiểm toán, các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng tại ngày 31/12/2020, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế

toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Ý kiến của Ban Kiểm soát: Ý kiến của kiểm toán viên đưa ra là có cơ sở, phù hợp với Luật kế toán và chuẩn mực kế toán Việt nam hiện hành.

## I.2. Một số chỉ tiêu về tài sản nguồn vốn năm 2020 và Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2020

### I.2.1. Một số chỉ tiêu về tài sản nguồn vốn năm 2020

Tình hình tài sản nguồn vốn của Công ty trên bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020 của Công ty:

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 01/01/2020	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 01/01/2020
A	<b>Tài sản</b>	<b>5.061.143.013.169</b>	<b>5.188.334.827.820</b>	<b>5.813.035.868.098</b>	<b>5,785,178,232,528</b>
I	I. Tài sản ngắn hạn	1.673.680.302.202	1.557.458.459.648	3.201.852.358.435	2,843,816,477,954
II	II. Tài sản dài hạn	3.387.462.710.967	3.630.876.368.172	2.611.183.509.663	2,941,361,754,574
B	<b>Nguồn vốn</b>	<b>5.061.143.013.169</b>	<b>5.188.334.827.820</b>	<b>5.813.035.868.098</b>	<b>5,785,178,232,528</b>
I	<b>I. Nợ phải trả</b>	<b>1.001.900.856.862</b>	<b>1.216.512.965.398</b>	<b>1.152.445.896.735</b>	<b>1,376,894,362,982</b>
1	Nợ ngắn hạn	337.031.672.579	534.069.556.447	479.470.998.913	686,801,287,098
2	Nợ dài hạn	664.869.184.283	682.443.408.951	672.974.897.822	690,093,075,884
II	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>4.059.242.156.307</b>	<b>3.971.821.862.422</b>	<b>4.660.589.971.363</b>	<b>4,408,283,869,546</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	3.269.600.000.000	3.269.600.000.000	3.269.600.000.000	3,269,600,000,000
2	Vốn khác của chủ sở hữu			70.026.658.715	72,599,527,038
3	Chênh lệch đánh giá lại tài sản			(613.301.691.109)	(613,301,691,109)
4	Quỹ đầu tư phát triển	374.887.432.138	287.408.908.744	606.110.347.280	476,002,019,450
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	414.754.724.169	414.812.953.678	651.951.950.761	583,367,538,488
6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát			676.202.705.716	620,016,475,679

### I.2.2. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2020

Chỉ tiêu	Đơn vị	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Năm 2020	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2019
<b>Các chỉ tiêu tài trợ vốn</b>					
Vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn	%	80.20	76.55%	80.17	76.20%
Vốn chủ sở hữu trên tài sản dài hạn	%	119.83	109.39%	178.49	149.87%
Vốn chủ sở hữu trên tài sản cố định	%	203.79	185.93%	204.83	176.93%

<b>Các chỉ tiêu thanh khoản</b>					
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	4.97	2.92	6.68	4.14
Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	5.05	4.26	5.04	4.20
Khả năng thanh toán nợ dài hạn	Lần	5.09	5.32	3.88	4.26
<b>Các chỉ tiêu lợi tức</b>					
Lợi nhuận sau thuế trên doanh thu	%	28.27	28.15%	27.87	23.75%
Lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA)	%	6.33	6.46%	9.76	8.94%
Lợi nhuận sau thuế trên vốn CSH (ROE)	%	8.08	8.53%	12.48	11.82%
Lợi nhuận sau thuế trên vốn CSH (tính theo vốn Điều lệ)	%	9.92	10.07%	17.31	15.38%

Nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, vốn chủ sở hữu tiếp tục được bảo toàn và phát triển, tính thanh khoản cao đảm bảo thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, thanh toán công nợ cho các nhà cung cấp, bên cho vay. Công tác quản lý, thu hồi tốt, góp phần đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Việc phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020 thực hiện đúng theo nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định của Công ty. Trong năm, Công ty đã tiến hành thoái vốn thành công tại 01 đơn vị đầu tư ngoài ngành, tỷ lệ sở hữu rất nhỏ là Công ty cổ phần chứng khoán Hải Phòng.

## **II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh**

*\*Các chỉ tiêu kinh doanh Công ty mẹ:*

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2019	So sánh thực hiện/kế hoạch	So sánh năm nay/năm trước
1	Sản lượng, trong đó	Triệu tấn	21,150	21,727	20,917	102,7%	103,9%
	-Container	TEUS	1.300.000	1.297.900	1.270.700	99,8%	102,1%
2	Doanh thu, trong đó	tỷ đồng	1.336,500	1.279,255	1.335,294	95,7%	95,8%
	-DT khai thác			1.495,639	1.539,809		97,1%
3	Lợi nhuận trước thuế, trong đó:	tỷ đồng	355,850	393,063	387,901	110,5%	101,3%
	-Lợi nhuận khai thác Cảng đát	tỷ đồng	263,650	289,937	273,169	110%	106,1%

*\*Các chỉ tiêu kinh doanh hợp nhất:*

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2019	So sánh thực hiện/kế hoạch	So sánh năm nay/năm trước
1	Sản lượng, trong đó	Triệu tấn	34,5	36,204	35,258	104,9%	102,7%

	-Container	TEUS		1.856.685	1.826.700		101,6%
2	Doanh thu	tỷ đồng	2.200	2.195,294	2.259,449	99,8%	97,2%
3	Lợi nhuận trước thuế, trong đó:	tỷ đồng	605	701,210	622,240	115,9%	112,7%

*\* Đánh giá thực hiện:*

Trong năm 2020, Công ty tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: cạnh tranh ngày càng khốc liệt khi dư cung các bến cảng khai thác tại khu vực Hải Phòng, ảnh hưởng của dịch bệnh khiến nhiều khách hàng, hãng tàu, đại lý gặp khó khăn,... Nhờ sự quan tâm tạo điều kiện, hỗ trợ của các cơ quan chức năng, cổ đông lớn và sự đoàn kết, nỗ lực, sáng tạo của toàn thể lãnh đạo, cán bộ công nhân viên, Công ty đã đạt được những kết quả cao trong các mặt công tác.

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh thực hiện trong năm 2020 đều hoàn thành kế hoạch và cơ bản đều tăng so với thực hiện năm 2019: Thị phần hợp nhất của Cảng trong khu vực Hải Phòng tăng trưởng, năm 2020 chiếm 42,6%, tăng 1% so với năm 2019 (chiếm 41,6%). Sản lượng Công ty mẹ tăng 3,9% (container tăng 2,1%), doanh thu bằng 95,8% và lợi nhuận trước thuế tăng 1,3% so với năm 2019. Việc giữ vững thị phần trong cạnh tranh gay gắt là do chính sách khách hàng, thị trường luôn được tập trung coi trọng, linh hoạt. Doanh thu khai thác có sự sụt giảm nhẹ do điều chỉnh chính sách về giá trong cạnh tranh và chia sẻ khó khăn với khách hàng trong tình hình dịch bệnh Covid. Tuy nhiên, tổng lợi nhuận trước thuế lại tăng so với năm 2019 là do việc kiểm soát, tiết giảm chi phí quản lý, chi phí trực tiếp ngày càng chặt chẽ, hiệu quả.

Các công ty con, công ty có vốn góp chi phối hầu hết đều đạt hoặc vượt kế hoạch kinh doanh, góp phần hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu ĐHCĐ thường niên năm 2020 đã đề ra.

Theo đó, thu nhập, đời sống của CBCNV toàn Cảng được đảm bảo và ổn định.

### **III. Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2020**

Năm 2020, Công ty tiếp tục việc hoàn thành các dự án chuyên tiếp từ năm 2019 và triển khai một số công việc trọng điểm trong công tác đầu tư nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu phục vụ sản xuất và chuẩn bị công tác đầu tư mở rộng tại Cảng Lạch Huyện.

*\*Kết quả thực hiện công tác đầu tư năm 2020 như sau:*

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

<b>Dự án đầu tư</b>	<b>Kế hoạch năm 2020</b>	<b>Thực hiện Năm 2020</b>	<b>So sánh TH/KH (%)</b>
---------------------	--------------------------	---------------------------	--------------------------

- Đầu tư kết cấu hạ tầng	34,134	6,055	17,7
- Đầu tư phương tiện thiết bị	27,000	1,448	5,4
- Đầu tư công nghệ thông tin	17,931	2,218	12,4
- Các dự án mở rộng Cảng	67,680	5,691	8,4
<b>Tổng cộng</b>	<b>146,745</b>	<b>15,413</b>	<b>10,5</b>

### Các dự án cụ thể như Báo cáo của HĐQT tại Đại hội

#### \* Đánh giá thực hiện:

- Quá trình thực hiện các dự án, công trình đầu tư đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật;

- Các dự án đầu tư được thực hiện đạt tỷ giải ngân rất thấp so với kế hoạch. Các nguyên nhân chủ yếu bao gồm: công tác lập kế hoạch đầu tư vẫn tiếp tục hạn chế, chưa đánh giá sát khả năng triển khai thực tiễn trong việc lập kế hoạch; công tác tham mưu một số công việc chuẩn bị đầu tư ở cả ba lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng, thiết bị và công nghệ thông tin có phần chậm trễ ảnh hưởng tới tiến độ kế hoạch và yếu tố khách quan phụ thuộc vào sự chấp thuận các chủ trương, thủ tục, điều kiện đầu tư của các cấp có thẩm quyền.

- Lưu ý: nguồn nhân lực CNTT qua nhiều năm vẫn chưa tuyển dụng đủ so với nhu cầu cấp thiết về mở rộng, nâng cấp và phát triển ứng dụng CNTT trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty; đội ngũ cán bộ kỹ thuật đảm trách công tác đầu tư cũng có nguy cơ thiếu hụt khi khối lượng công việc đầu tư mở rộng ngày càng gia tăng.

#### IV. Một số kiến nghị

- Từ 01/01/2021 có nhiều bộ luật, luật được sửa đổi, bổ sung có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp như Bộ luật lao động 2019, Luật chứng khoán 2019, Luật doanh nghiệp 2020, Luật xây dựng sửa đổi, Luật đầu tư 2020,...Đề nghị HĐQT Công ty tiếp tục chỉ đạo Ban Điều hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung và triển khai thực hiện các quy chế, nội quy nội bộ phù hợp với sự thay đổi pháp luật; chỉ đạo thống nhất việc vận dụng, áp dụng các quy định pháp luật trong việc xây dựng, điều chỉnh các nội dung chủ yếu của các nội quy, quy chế về tài chính, tiền lương, đầu tư, mua sắm giữa Công ty mẹ và các công ty con để có cơ sở pháp lý, tiêu chí nhất quán trong công tác quản lý, giám sát và đánh giá các hoạt động và tăng cường hiệu quả công tác quản trị rủi ro.

- Công tác lập kế hoạch đầu tư cần có sự phối hợp chặt chẽ, đánh giá cân trọng giữa các đơn vị tham mưu, đơn vị triển khai để đưa ra kế hoạch đầu tư sát với thực tiễn; phân định rõ khối lượng thực hiện dự kiến và giá trị giải ngân dự kiến cho các gói thầu, dự án trong việc lập kế hoạch đầu tư.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển nguồn nhân lực trung và dài hạn, chú trọng đào tạo, bổ sung cán bộ quản lý cấp trung và cấp cao, nhân viên, công nhân kỹ thuật với chính sách đãi ngộ hấp dẫn, môi trường làm việc thân thiện để thu hút và giữ được



nguồn nhân lực chất lượng cao, chuẩn bị lực lượng lao động cho việc khai thác Cảng ngoài Lạch Huyện.

- Ứng dụng CNTT, phương tiện kỹ thuật công nghệ hiện đại trong toàn hệ thống, giải phóng sức lao động nặng nhọc, giảm thiểu rủi ro an toàn lao động, từng bước hoàn thiện việc xây dựng cảng xanh, bền vững.

- Chuẩn bị kỹ phương án huy động vốn đầu tư cho các dự án đầu tư giai đoạn 2021-2025, đảm bảo hiệu quả đầu tư, lợi ích cổ đông; tiếp tục thoái vốn tại các doanh nghiệp ngoài ngành, không hiệu quả để tập trung nguồn vốn đầu tư mở rộng và đầu tư nâng cấp các đơn vị khai thác hiện hữu.

- Phối hợp với các doanh nghiệp trong hệ thống Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, các cơ quan chức năng liên quan để gia tăng sức mạnh tổng hợp trong cạnh tranh và cung cấp dịch vụ ngày càng hoàn thiện cho khách hàng.

#### **PHẦN 4. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NĂM 2021**

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;

- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty;

- Thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Thực hiện các hoạt động phối hợp với HĐQT, Ban điều hành theo thực tế phát sinh.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Kính chúc sức khỏe quý vị Đại biểu và Quý cổ đông.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

***Nơi nhận:***

- ĐHĐCĐ Công ty;
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Lưu: BKS, thư ký Công ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Đào Thị Thu Hà**